



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Thời gian tổ chức: 08 giờ 00 phút ngày 24/04/2026

Địa điểm: Khách sạn công đoàn Thanh Đa, Lô 5, cư xá Thanh Đa, Phường Bình Quới, Tp.Hồ Chí Minh

TT	Thời gian	Nội dung
I	Thủ tục khai mạc Đại hội	
I.1	8:00 – 8:30	- Đón tiếp Quý cổ đông, Đại biểu, đăng ký cổ đông dự họp; - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách các cổ đông có mặt, phát tài liệu.
I.2	8:30 – 09:00	- Chào cờ, Tuyên bố khai mạc Đại hội; - Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội - Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và số lượng cổ đông tham dự Đại hội. - Biểu quyết thông qua nhân sự đoàn chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu; Mời Đoàn Chủ tịch, Thư ký lên làm việc - Chương trình Đại hội và Biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội; - Quy chế làm việc của Đại hội và biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.
II	Nội dung Đại hội (Các nội dung báo cáo, tờ trình tại đại hội)	
	09:00 – 11:15	- Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Hội đồng quản trị. Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2026; - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025; Kế hoạch định hướng hoạt động năm 2026. - Trình Báo cáo tài chính năm 2025 (Đã được kiểm toán). - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 - Tờ trình về Chi thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2025 & dự kiến năm 2026 - Tờ trình lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
III	Các nội dung khác	
	11:15- 11:45	- Đại hội thảo luận các báo cáo & tờ trình, Đoàn chủ tịch giải đáp các ý kiến của cổ đông về các nội dung trên - Biểu quyết thông qua các nội dung trên - Thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội - Bế mạc đại hội

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nguyễn Bá Sứng

Dự thảo



Đồng Nai, ngày ... tháng năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025.
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 30 tháng 08 năm 2024.
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Lilama 45.1 diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Lilama 45.1 diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. Đối tượng và phạm vi

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Lilama 45.1 đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Lilama 45.1.

3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Lilama 45.1
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

4. Nội dung quy chế

4.1. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số cổ đông tham dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có

thành viên tham dự là các cổ đông và các đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội. Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

4.2. Điều kiện cổ đông tham dự đại hội

Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt đến hết ngày 16/03/2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3. Khách mời tại đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự đại hội.
- Khách mời không tham gia biểu quyết và phát biểu tại đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC đại hội và được Chủ tọa đại hội đồng ý).

4.4. Đại biểu tham dự đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân.... theo yêu cầu của BTC đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Người được ủy quyền tham gia dự đại hội không được ủy quyền tham dự đại hội cho người thứ ba tham dự đại hội.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại, không nói chuyện riêng, không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của chủ tọa điều hành đại hội.
- Trường hợp có những đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra đại hội để đảm bảo đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch.

- Đoàn chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn chủ tịch và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước đại hội.
- Trong trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa đại hội. Trường

hợp không có người để làm Chủ tọa thì Trưởng ban kiểm soát điều khiển để ĐHĐCĐ bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:
- Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình đại hội.
- Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.
- Chủ tọa ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4.6. Thư ký đại hội

- Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Đoàn chủ tịch giới thiệu, Đại hội biểu quyết thông qua.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của đại biểu;
- Lập biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ để thông qua đại hội;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.

4.7. Ban thẩm tra tư cách cổ đông

- Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội do HĐQT chỉ định, cụ thể trong đại hội này Ban thẩm tra tư cách cổ đông là BKS công ty.
- Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông:
- Ban thẩm tra tư cách cổ đông của đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp, đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại ngày 16/03/2026.
- Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

4.8. Ban Kiểm phiếu, Bầu cử.

- Ban kiểm phiếu, bầu cử của đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Đoàn chủ tịch giới thiệu và được đại hội biểu quyết thông qua. Các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử (trong trường hợp thực hiện bầu cử) không được tham gia vào ban kiểm phiếu, bầu cử.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu, bầu cử:

- Hướng dẫn cách thức biểu quyết; Phổ biến Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS.
- Phát, thu, kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử; Lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử;
- Thu, kiểm và trả thẻ biểu quyết. Thông báo kết quả biểu quyết bằng thẻ cho ban tổ chức;
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử cho Đoàn chủ tịch và Thư ký đại hội;
- Xem xét và báo cáo Đoàn chủ tịch những trường hợp vi phạm Quy chế bầu cử, thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

4.9. Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho thư ký đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10. Thẻ lệ biểu quyết tại đại hội

a) Các quy định chung về biểu quyết

- Tất cả các nội dung họp của đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết thông qua.
- Mỗi cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- Mỗi đại biểu đến tham dự đại hội, khi tiến hành đăng ký cổ đông được cấp 01 thẻ biểu quyết và một phiếu biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết có ghi mã đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền có quyền được biểu quyết của đại biểu đó. Thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết được công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội.

b) Thẻ thức biểu quyết, trình tự xin ý kiến biểu quyết

Từng vấn đề được đưa ra trước đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến trình tự:

- Tán thành (đồng ý) với nội dung vừa được đề trình;
- Không tán thành (không đồng ý) với nội dung vừa được đề trình;
- Không có ý kiến với nội dung vừa được đề trình.

Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai phương thức sau:

- **Phương thức giơ thẻ biểu quyết:** Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, các đại biểu giơ thẻ biểu quyết lên cao hướng về phía Chủ tọa đại hội để biểu quyết. Phương thức này dùng để thông qua các vấn đề khác (trừ các báo cáo và tờ trình nêu tại phần 2 trong chương trình đại hội) tại đại hội. Trường hợp đại biểu không giơ thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành. Trường hợp đại biểu giơ cao thẻ biểu quyết trong cả ba lần hoặc hai trong số ba lần biểu quyết tán thành và/hoặc không tán thành và/hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không tán thành của một vấn đề đó. Theo hình thức biểu

quyết bằng việc giơ thẻ biểu quyết, thành viên ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

- **Phương thức biểu quyết bằng phiếu biểu quyết và hướng dẫn điền vào phiếu biểu quyết:** Đối với từng nội dung, cổ đông chọn một trong ba phương án “tán thành”, “không tán thành”, “không có ý kiến” được in sẵn trong phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “x” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Phương thức này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình nêu tại phần 2 trong chương trình đại hội. Sau khi hoàn tất hết tất cả các nội dung cần biểu quyết của đại hội, cổ đông gửi phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

c) Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách nát... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu là không hợp lệ.

d) Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả thẻ biểu quyết.
- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

e) Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

- Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
 - Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ Công ty;
 - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Tăng hoặc giảm vốn Điều lệ;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty qui định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
 - Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp bầu thành viên HĐQT, BKS.

4.11. Biên bản, Nghị quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc đại hội.

5. Thực hiện

- Tất cả các cổ đông, người đại diện, khách mời tham dự đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này.
- Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành đại hội theo quy chế này.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ công ty; Luật doanh nghiệp 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 và các Văn bản pháp luật liên quan hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Bá Sứng

Dự thảo



Tp. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 30 tháng 08 năm 2024.
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị xin báo cáo các Quý cổ đông những nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
2. Phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2026

PHẦN I

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2025

Năm 2025 Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh với các nội dung chính như sau:

1. Một số chỉ tiêu thực hiện năm 2025.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%) TH so với kế hoạch
1	Doanh thu	Tr.đồng	72.000	146.735	203,80%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	115,00	(7.915)	
3	Nộp ngân sách	Tr.đồng	5.000	1.174	23,48%
4	Giá trị đầu tư	Tr.đồng	5.000	0	0,00%

2. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2025.

Doanh thu năm 2025 đạt 146,73 tỷ đồng, so với năm 2024, doanh thu năm 2025 tăng 111,9 tỷ đồng (tương đương 321,4%), lợi nhuận gộp đạt 5,23 tỷ đồng, tuy nhiên tổng lợi nhuận sau thuế âm 7,91 tỷ đồng nguyên nhân chủ yếu do: Công ty phải gánh chịu khoản lãi vay không phục vụ cho hoạt động SXKD trong năm là 6,66 tỷ đồng, khoản phạt chậm nộp BHXH là 1,32 tỷ đồng.

Những vướng mắc, tồn tại và khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty như sau:

Các tổ chức tín dụng đã xếp Công ty vào nhóm nợ xấu đặc biệt nên không cấp hạn mức tín dụng cũng như các nghiệp vụ tài trợ thương mại như: Phát hành bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh hoàn trả tiền tạm ứng trước, bảo lãnh bảo hành sản phẩm cho các dự án đang đấu thầu và các dự án đã ký Hợp đồng thi công.

Đối với khoản nợ BHXH (44,5 tỷ đồng), trong đó nợ gốc 17,1 tỷ đồng và lãi chậm nộp là 27,4 tỷ đồng.

Vốn sở hữu của Công ty liên tục bị giảm trong nhiều năm liền nên tới thời điểm 31/12/2025 vốn sở hữu của Công ty âm 31,8 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do những năm gần đây các Hợp đồng thi công của Công ty thi công từ những năm 2014 trở về trước tiến hành thanh quyết toán giá trị thực hiện, trong đó chi phí SXKD dở dang còn treo trên sổ sách rất lớn so với doanh thu còn lại hoặc đã hết doanh thu. Ngoài ra, một số công trình đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, đã thanh quyết toán hợp đồng và hết doanh thu nhưng vẫn còn treo chi phí SXKD dở dang rất lớn trên sổ sách kế toán, chưa được kết chuyển giá vốn xác định kết quả sản xuất kinh doanh.

Nguyên nhân kế tiếp là khoản nợ gốc vay Tổng Công ty còn tồn đọng qua nhiều năm rất lớn tương ứng với lãi suất cao nên hàng năm Công ty phải gánh chịu khoản lãi vay không phục vụ cho hoạt động SXKD hiện tại của Công ty (năm 2025 là 6,66 tỷ đồng). Từ tháng 07/2025 Tổng Công ty đã điều chỉnh giảm lãi suất hàng tháng từ 9,31%/năm xuống còn 5,45%/năm.

Tình hình tài chính của Công ty tiếp tục rất khó khăn nên luôn phải đương đầu với các vụ kiện đòi nợ, với số vốn điều lệ quá nhỏ, nợ phải thu khó đòi cao, chi phí sản xuất kinh doanh dở dang cuối kỳ lớn và kéo dài (đây là khoản lỗ tiềm ẩn, gây rất nhiều khó khăn cho công ty), nợ phải trả lớn nhất là nợ vay Tổng công ty, nợ Ngân hàng, nợ nhà cung cấp, nợ BHXH, nợ các đội thi công . . . hệ số khả năng thanh toán ngày càng sụt giảm, sự mất cân đối nguồn vốn giữa tổng nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu tăng cao tình hình tài chính của công ty đang mất vốn, thiếu cân đối tài chính thiếu hụt dòng tiền đang xảy ra.

Về trạng thái chứng khoán của Cổ phiếu L45 trên hệ thống giao dịch UPCoM (sàn HNX): Ngày 11 tháng 4 năm 2025 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã ra Quyết định đưa cổ phiếu L45 của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 vào diện hạn chế giao dịch với lý do: Báo cáo tài chính 3 năm liên tiếp bị tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến ngoại trừ; có vốn chủ sở hữu âm trong BCTC năm 2024 đã được kiểm toán.

Triển khai Luật số 56/2024/QH15 đối với Công ty đại chúng có VCSH nhỏ hơn 30 tỷ đồng: Tại Điểm a khoản 1 Điều 32 Luật chứng khoán 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 có quy định về Công ty đại chúng: ***“1. Công ty đại chúng là công ty cổ phần thuộc một trong hai trường hợp sau đây: a) Công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên, có vốn chủ sở hữu từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải cổ đông lớn nắm giữ”.***

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật số 56/2024/QH15, kể từ ngày 01/01/2026 Công ty đại chúng phải đáp ứng điều kiện có vốn chủ sở hữu 30 tỷ đồng trở lên. Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại thời điểm 31/12/2025, VCSH của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 (Mã chứng khoán L45) nhỏ hơn 30 tỷ đồng, Công ty không đáp ứng đủ điều kiện về vốn chủ sở hữu do đó không còn đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng và thuộc trường hợp bị hủy tư cách công ty đại chúng theo quy định tại điểm a khoản 1

Điều 38 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 15 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15.

Từ những vướng mắc, tồn tại và những khó khăn trên đã ảnh hưởng rất lớn đến việc chào giá, đấu thầu, phát triển thị trường, tìm kiếm công ăn việc làm, thiếu hụt dòng tiền phục vụ SXKD (một số dự án ký hợp đồng với khách hàng bên ngoài chủ yếu đứng vai thầu phụ thứ cấp nên doanh thu của dự án chỉ đủ trang trải cho các chi phí trực tiếp của dự án.)

3. Đầu tư phát triển, Quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.1 Tình hình thi công các dự án.

Trong năm 2025 công ty thực hiện các dự án:

- Gia công thiết bị & lắp đặt dây chuyền đồng bộ DA n/m chế biến gỗ MDF (29,6 tỷ đồng);
- Gia công lắp đặt KCT, đường ống thiết bị truyền ép DA n/m Kim Tín DECOR (8,8 tỷ đồng);
- Lắp đặt bồn chứa hóa chất mở rộng KPX VINA - tăng cường sức chứa 24.000m³ (136,9 tỷ đồng).
- Gia công chõm cầu các loại.

3.2 Công tác tiếp thị đấu thầu

- Để đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, ổn định tình hình sản xuất của công ty năm 2025 và năm tiếp theo. Bên cạnh các công trình mà Công ty đã ký hợp đồng và đang thi công, Ban lãnh đạo Công ty đã tích cực đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm việc làm. Trong năm 2025 Công ty đã ký được một số hợp đồng với tổng giá trị 146,2 tỷ đồng.
- Bên cạnh đó công ty vẫn duy trì tiếp thị, chào giá và đấu thầu một số dự án dự kiến triển khai trong những năm tới.

3.3 Công tác quản lý tài chính.

a. Quản lý, sử dụng vốn

- Tuân thủ những quy định của pháp luật, Quy chế tài chính của công ty; vốn chủ yếu tập trung vào thanh toán chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Quản lý dòng tiền một cách hợp lý; đa dạng hóa phương án huy động vốn; kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất; chỉ đạo quyết liệt nghiệm thu, thu hồi vốn để rút ngắn quá trình chu chuyển vốn, giảm phụ thuộc vốn vay ngân hàng, tăng lợi nhuận.

b. Tình hình thu xếp vốn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh và đầu tư

- Ngân hàng vẫn chưa thiết lập lại quan hệ tín dụng cho những dự án mới nên rất khó khăn trong công tác đấu thầu và SXKD.

c. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

- Căn cứ nội dung Điều 7 Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 về việc: Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

- Danh sách các đơn vị kiểm toán đề xuất đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua để HĐQT LILAMA 45.1 quyết định lựa chọn:

(a) Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC)

(b) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C)

(c) Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).

- Căn cứ Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐQT ngày 24/11/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 đã chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần LILAMA 45.1.

3.4 Công tác Kinh tế - Kỹ thuật.

- Tất cả các công trình và hạng mục công trình do công ty đảm nhận thi công dù lớn hay nhỏ đều được lập đầy đủ các biện pháp kỹ thuật thi công, biện pháp an toàn lao động, dự toán thi công. Nhờ đó đã tổ chức chỉ đạo thi công hợp lý, giám sát kỹ thuật thi công chặt chẽ nhằm theo kịp tiến độ thi công do chủ đầu tư yêu cầu. Cập nhật và sửa đổi bổ sung thường xuyên các quy định, quy chế liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Công ty, các thông báo về giá cả thị trường và chế độ tiền lương để có những thay đổi phù hợp với tình hình thực tế.

- Quá trình kiểm soát từ ký kết hợp đồng đến khi bàn giao công trình, quyết toán và thanh lý hợp đồng được thực hiện một cách chặt chẽ.

3.5 Công tác thu hồi vốn

- Công tác quản lý công nợ phải thu đã thực sự được quan tâm, thường xuyên kiểm tra, đối chiếu, phân loại rõ công nợ thu được, nợ quá hạn, nợ không có khả năng thu hồi xác định nguyên nhân để có biện pháp thu hồi và có biện pháp xử lý.

- Cho tới nay vẫn chưa thu hồi được công nợ của một số dự án: Công ty CP Đầu tư Xây Dựng Phú Bình liên quan đến Hợp đồng kinh tế số: 09/HĐXD-PB-45.1-2008 ngày 24/11/2008 với số tiền 20 tỷ đồng; gia công kết cấu thép cho Công ty Quatron; Saigon Shipyard...

- Mặc dù đã có cố gắng tìm biện pháp để thu hồi, tuy nhiên không đạt được hiệu quả như mong đợi.

3.6 Ban điều hành năm 2025:

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm (bổ nhiệm lại)
1	Ông Đinh Viết Sơn	12/03/1972	Tổng giám đốc	Kỹ sư	09/09/2024
2	Ông Nguyễn Hữu Cẩn	22/08/1972	Phó Tổng giám đốc	Cử nhân kinh tế	25/03/2024
3	Ông Nguyễn Tiến Sơn	05/03/1974	Phó Tổng giám đốc	Kỹ sư	04/08/2025
4	Ông Hoàng Sĩ Nhân	01/05/1970	Phó Tổng giám đốc	Kỹ sư	18/10/2024
5	Bà Dương Thị Hải	29/10/1975	Kế toán trưởng	Cử nhân kinh tế	21/03/2024

- Gồm 01 Tổng giám đốc, 03 Phó tổng giám đốc, 01 Kế toán trưởng, 04 phòng giúp việc; đơn vị sản xuất gồm: 03 đội thi công, 01 Nhà máy chế tạo cơ khí.

- Trong năm 2025, bổ nhiệm lại có thời hạn 01 Phó Tổng Giám đốc.

- Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành, sản xuất của Công ty hiện nay đang ổn định và đang có xu hướng biến động tăng lao động trong sản xuất tiếp tục gia tăng. Tổng số lao

động tại thời điểm 01/01/2025 (58 người), đến 31/12/2025 (53 người bao gồm lao động của các đơn vị sản xuất và văn phòng Công ty).

3.7. Công tác phát triển nhân lực.

- Năm 2025, Công ty đã xây dựng công tác lập kế hoạch nguồn nhân lực cho từng giai đoạn, từng dự án; công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bố trí sử dụng phù hợp và đảm bảo chế độ đối với CBCNV.

- Công ty đang tiếp tục tái cấu trúc lại nguồn nhân lực nhằm nâng cao trình độ quản lý và điều hành sản xuất của mọi thành viên trong Công ty. Ban Lãnh đạo Công ty đang từng bước cải tiến, chấn chỉnh nâng cao công tác khoán sản phẩm đến các đơn vị sản xuất.

3.8 Đầu tư xây dựng cơ bản

3.8.1. Đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công

Năm 2025, không mua sắm đầu tư mới.

3.8.2. Đầu tư xây dựng cơ bản

3.8.2.1 Dự án khu nhà ở CBCNV Công ty cổ phần LILAMA 45.1.

- Công ty tiếp tục thực hiện thi công cơ sở hạ tầng cho toàn dự án.
- Tổng giá trị đầu tư đã thực hiện: 43,8 tỷ đồng (trong đó thực hiện năm 2025 là 0 tỷ đồng), số tiền CBCNV đã nộp là 27,4 tỷ đồng để xây dựng CSHT là 26,4 tỷ đồng và tiền sử dụng đất 1,0 tỷ đồng (trong đó năm 2025 là 0 tỷ đồng).

- Phần đất kinh doanh trên khu đất này: Ngân hàng BIDV.HCM đã đồng ý giải chấp TSĐB là QSDĐ 15,741.8 m² thuộc dự án 6.8ha với tài sản thay thế là số tiền 28 tỷ đồng (Hai mươi tám tỷ đồng).

- Ngày 26/01/2022 đối tác hợp tác kinh doanh (Công ty CP Đầu tư & Phát triển nhà Nam Hưng) đã hỗ trợ Công ty thanh toán một phần trong tổng giá trị hợp tác kinh doanh để trả một phần nợ gốc vay Ngân hàng BIDV.HCM, đồng thời BIDV.HCM giải chấp bàn giao các hồ sơ, giấy tờ thế chấp liên quan đến dự án.

- Ngày 28/06/2023 Cục Thuế tỉnh Đồng Nai đã ban hành Thông báo số 319/TB.CTDON.QLHKDCNTK và 320/TB.CTDON.QLHKDCNTK về việc: Thông báo nộp tiền sử dụng đất và nộp phí trước bạ nhà đất thuộc dự án 6.8ha “Khu nhà ở CBCNV Công ty cổ phần LILAMA 45.1 tại xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai”. Công ty đang phối hợp làm việc với Công ty Cổ phần Đầu tư Nhơn Trạch để thực hiện.

- Năm 2019 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4062/QĐ-UBND về phê duyệt giá đất để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho Công ty cổ phần LILAMA 45.1 để xây dựng khu nhà ở cho CBCNV tại xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch. Tuy nhiên, theo ý kiến của Chi cục Thuế khu vực XV (tại Văn bản số 471/CCTKV 15-CNTK-DON ngày 15/4/2025) giá đất theo Quyết định trên không phù hợp (theo kết luận Thanh tra số 132/KL-TTr ngày 19/12/2024 của Thanh tra Bộ Tài chính) nên phải lập lại giá đất áp dụng tại Dự án phù hợp với thời điểm được giao đất ...

- Ngày 26/5/2025 UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Văn bản số 6426/UBND-KTN v/v giá đất để xác định nghĩa vụ tài chính dự án xây dựng nhà ở cho cán bộ, công nhân viên Lilama 45.1 tại huyện Nhơn Trạch. Theo đó, UBND tỉnh Giao Sở Nông nghiệp và

Môi trường lập thủ tục thuê đơn vị tư vấn định giá đất tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của Dự án tại thời điểm bàn giao đất thực tế theo 04 đợt giao đất quy định tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều 20 Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ theo ý kiến kết luận của Thanh tra Bộ Tài chính; trình thẩm định, phê duyệt giá đất cụ thể của Dự án theo quy định.

Công ty đã và đang phối hợp làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai, các sở ngành và UBND xã Nhơn Trạch (đơn vị sau sát nhập) để hoàn tất các thủ tục pháp lý có liên quan đến Dự án, đồng thời phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh và các đơn vị có liên quan để sớm hoàn thành hồ sơ xác định giá đất cụ thể theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Sau khi nhận được Thông báo thuế (mới) của Cục thuế, Công ty sẽ phối hợp với UBND tỉnh, các sở ngành có liên quan yêu cầu Công ty cổ phần Đầu tư Nhơn Trạch thực hiện trách nhiệm nộp tiền SDD của Dự án thay cho Công ty theo Chỉ đạo của UBND tỉnh.

3.8.2.2 Dự án nhà máy thủy điện Sardeung

- Ngày 11/04/2016 UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 776/QĐ-UBND thu hồi đất thực hiện dự án. Ngày 04/05/2017 Công ty đã ký Hợp đồng số 03/2017/HĐ-LILAMA 45.1/TAN THANH về việc hoàn trả chi phí đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện SARDEUNG với số tiền là: 32 tỷ đồng cho phần đất (Khoảng 180 Ha) nằm trên huyện Lâm Hà. Diện tích còn lại khoảng 100 Ha Công ty sẽ làm việc tiếp với các đơn vị có liên quan để thu hồi vốn đã đầu tư trên diện tích này. Đến nay Công ty đã nhận số tiền là: 7,5 tỷ đồng.

- Hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng có chủ trương hoàn trả số tiền là: 30,8 tỷ đồng (Thông báo số 144/TB-UBND ngày 21/05/2018 của Tỉnh Lâm Đồng và Thông báo số 173/TB-UBND ngày 13/07/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng) bằng nguồn thu từ việc các hộ dân sẽ trả lại tiền bồi thường giải tỏa. Công ty đã làm việc với huyện Lâm Hà lập tổ thu hồi và đo vẽ để trả lại các hộ dân. Chi phí hoạt động của tổ được trích từ chi phí thu hồi.

- Theo chủ trương của UBND tỉnh Lâm Đồng, thống nhất hoàn trả lại cho Công ty số tiền đã chi trả bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án thủy điện Sar Deung; tỉnh đã ra các Văn bản chỉ đạo, giao cho UBND huyện Lâm Hà lập phương án thu hồi lại số tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng mà trước đây các hộ dân đã nhận nhưng vẫn ở lại canh tác, sinh sống để trả lại cho Công ty cổ phần LILAMA 45.1.

- Trung tâm phát triển Quỹ đất huyện Lâm Hà đã xây dựng Dự thảo phương án thu hồi tiền bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng mà Công ty cổ phần LILAMA 45.1 đã chi trả cho các hộ dân thời gian trước đây.

- Ban lãnh đạo Công ty đang tìm phương án để đẩy nhanh công tác thu hồi vốn của dự án này thông qua tham vấn của các đơn vị luật sư.

3.8.2.3 Dự án khu điều hành cũ (khu cây xăng)

- Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai để xin phép được thuê dài hạn làm xưởng chế tạo cơ khí.

3.8.2.4 Dự án Khu điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty (Khu văn phòng làm việc hiện tại của Công ty)

- Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai xin phép gia hạn và được thuê dài hạn làm khu văn phòng kết hợp nhà ở CBCNV.

4.4. Tình hình tài chính.

4.1. Nợ phải thu

- Số dư nợ phải thu ngắn hạn đến 31/12/2025: 163.808 triệu đồng.

Trong đó:

- + Nợ phải thu đến hạn thu (quá hạn) : 50.184 triệu đồng
- + Nợ phải thu khó đòi là : 48.990 triệu đồng
- Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi số tiền: 0 đồng.

4.2. Nợ vay

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số dư nợ gốc tại ngày 31/12/2025	Số dư nợ lãi tại ngày 31/12/2025	Cộng
1	Tổng Công ty LMVN	Triệu đồng	92.069	83.535	175.604
2	BIDV TP.HCM	Triệu đồng	23,320	24.626	47.946
	TỔNG CỘNG		115.389	108.161	223.550

4.3. Nợ thuế, nợ BHXH

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số dư nợ gốc tại ngày 31/12/2025	Số dư nợ lãi tại ngày 31/12/2025	Cộng
1	BHXH	Triệu đồng	17.159	27.411	44.570
2	Thuế	Triệu đồng	2.517	423	2.940
	TỔNG CỘNG		19.676	27.834	47.510

Khoản nợ đọng tiền BHXH (44,57 tỷ đồng), năm 2025 Công ty đã thực hiện nộp đủ các khoản phát sinh trong năm là 1,3 tỷ đồng Công ty không có khả năng chốt sổ để giải quyết chế độ cho 21 người người lao động đã đủ thời gian hưu trí (18 người) và chế độ thôi việc (03 người), số người lao động này đã quá thời gian nghỉ chế độ hưu trí dưới 3 năm thường xuyên tới Công ty gây áp lực và 1 số trường hợp đã đâm đơn kiện ra tòa. Do vậy, cuối năm 2025 Tổng Công ty đã hỗ trợ thanh toán giá trị giữ lại chờ quyết toán dự án nhiệt điện Thái Bình 2 để Công ty đã làm việc với cơ quan BHXH giải quyết nghỉ chế độ hưu trí cho 3 người đã quá thời hạn hưu trí hơn 2 năm và chế độ thôi việc cho 03 người (quá hạn 06 năm).

4.4. Tình hình thanh toán công nợ khách hàng

Hầu hết các khoản nợ khách hàng đã quá hạn thanh toán, một số khách hàng đã kiện ra tòa (Công ty TNHH Sin Heng Việt Nam, Công ty TNHH Trung Đô ...), một số khách hàng thuê công ty đòi nợ. Nguy cơ trong thời gian tới công ty tiếp tục phải đương đầu với các vụ kiện đòi nợ tiếp theo.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Cơ cấu Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên HĐQT: Hiện tại HĐQT có 03 thành viên, cụ thể:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ hiện tại	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Bá Sứng	Chủ tịch HĐQT	19/05/2022	

2	Ông Đinh Viết Sơn	Thành viên HĐQT – TGD	30/08/2024	
3	Ông Hoàng Sĩ Nhân	Thành viên HĐQT – PTGD	19/05/2022	

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

2.1. Các cuộc họp của HĐQT.

- Với mục tiêu củng cố nội lực, tạo đà phát triển vững chắc những năm tiếp theo, khẳng định và lấy lại thương hiệu dựa trên chất lượng sản phẩm, HĐQT cùng BDH thường xuyên chỉ đạo, giám sát và nêu cao ý thức tuân thủ của toàn thể CBCNV trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD từng bước xác định năng lực, khẳng định thương hiệu Công ty tại các thị trường trọng điểm.

- HĐQT đã thông qua và ban hành hệ thống cơ chế, quy chế quản trị theo hướng tạo sự chủ động cao trong quản lý, điều hành từng lĩnh vực SXKD của Công ty; tăng cường trách nhiệm cá nhân, tính kỷ luật trong tổ chức thực hiện công việc được giao với yêu cầu về kết quả công việc cao nhất, bảo đảm quyền lợi tối đa cho Công ty; và xác lập hệ thống kiểm soát chặt chẽ trong các hoạt động SXKD.

- Hội đồng quản trị tổ chức họp thường kỳ để đánh giá các báo cáo của Ban Tổng giám đốc về các hoạt động quản lý và kinh doanh của Công ty để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời, các hoạt động SXKD của Công ty. Đa số các cuộc họp đều có sự tham gia và chứng kiến của Ban kiểm soát Công ty. Các cuộc họp đều được trao đổi, thảo luận và bàn bạc công khai, dân chủ, thẳng thắn. Các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát được chủ tịch và Tổng Giám đốc thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của Công ty. Trong một số trường hợp, HĐQT họp bất thường để giải quyết một số vấn đề, đề xuất của Ban TGD trình lên.

- Năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 7 phiên họp trực tiếp và 03 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản đã ban hành 15 Nghị quyết và 01 Quyết định để chỉ đạo, định hướng các vấn đề quan trọng, cấp thiết nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc có liên quan đến hoạt động SXKD và đầu tư ... của Công ty. HĐQT đã và đang tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, xây dựng hệ thống Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với định hướng phát triển của Công ty hiện nay và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện phân công cụ thể cho từng thành viên HĐQT để nâng cao tinh thần trách nhiệm cũng như chủ động trong quản lý, giám sát của mình.

- Hội đồng quản trị Quyết định miễn nhiệm, bổ nhiệm cán bộ quản lý phù hợp quy trình để tăng cường hiệu quả trong quản lý, điều hành Công ty.

- Các nghị quyết, quyết định của hội đồng quản trị

- Tổng số các cuộc họp trực tiếp của Hội đồng quản trị: 07 phiên họp;

- Tổng số các cuộc họp Hội đồng quản trị dưới hình thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản: 3 lần

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lần họp trực tiếp	Tỷ lệ %	Số lần lấy ý kiến bằng văn bản	Ghi chú
1	Nguyễn Bá Súng	Chủ tịch HĐQT	7	100%	3	Chuyên trách
2	Đinh Viết Sơn	Thành viên	7	100%	3	Kiểm nhiệm
3	Hoàng Sĩ Nhân	Thành viên	7	100%	3	Kiểm nhiệm

- Tổng số các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị: Ban hành 15 Nghị quyết và 01 quyết định.

2.2. Công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh

- Trong năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD theo từng tháng, từng quý. HĐQT thống nhất ban hành các Nghị quyết chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty và giao cho Tổng Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung chính như:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (ngày 18/04/2025).
- Triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Lựa chọn đơn vị là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.
- Phê duyệt các phương án bảo lãnh, thế chấp với các tổ chức tín dụng.
- Nâng cao, hoàn thiện hệ thống quản trị Công ty. HĐQT luôn chỉ đạo sát sao công tác quản lý chi phí sản xuất tại các công trường, nhất là chi phí nhân công và công tác khoán gọn chi phí. Giao nhiệm vụ cho Tổng Giám đốc tổ chức, sắp xếp lại nhân sự bộ máy quản lý và các đơn vị trực thuộc tinh gọn và hiệu quả.
- Chỉ đạo sát sao, kịp thời công tác quản lý và thu hồi vật tư trang thiết bị tại các công trường vào giai đoạn kết thúc công trình.
- Chỉ đạo Tổng Giám đốc quyết liệt quyết toán chi phí các Hợp đồng khoán gọn đã thi công xong.
- Chỉ đạo việc quản lý, cân đối và điều tiết dòng tiền một cách hợp lý, hiệu quả.
- Giao nhiệm vụ cho Ban Tổng giám đốc tổng hợp, đánh giá hiệu quả sử dụng các bất động sản (đất, nhà, xưởng...) của công ty làm cơ sở và định hướng để đưa ra các phương án xử lý các tài sản không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả để thu hồi vốn, giảm nợ vay phù hợp theo từng thời điểm và từng giai đoạn.
- Tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2.3 . Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc.

Công tác giám sát hoạt động của TGD và Ban điều hành:

- HĐQT tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng giám đốc và Ban điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Ngày 23/09/2025 Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 thông qua ban hành mới 26 Quy chế, quy định quản lý nội bộ tại Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 đã được rà soát, sửa đổi, bổ sung phù hợp với Điều lệ Công ty và các Quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát thường xuyên Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc thực hiện tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, các văn bản chỉ đạo của HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ đã ban hành.

- Đối với những vấn đề quan trọng, HĐQT tham khảo ý kiến của Tổng Giám đốc, Ban điều hành trước khi quyết định để tạo sự thống nhất cao về chủ trương và giải pháp tổ chức thực hiện.

- Trong năm 2025, HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc qua các cuộc họp trực tiếp của HĐQT, cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Tổng Giám đốc và các Báo cáo (Báo cáo tài chính quý, năm; báo cáo hoạt động sản xuất kinh

doanh của Ban Tổng Giám đốc). Thành viên HĐQT cũng thường xuyên nhận được thông báo từ Chủ tịch HĐQT thông qua văn bản, email hoặc điện thoại về tình hình hoạt động của Công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các Nghị quyết (các Nghị quyết của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận đại đa số của các thành viên HĐQT). Đảm bảo tất cả các hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ đúng pháp luật, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

- HĐQT tổ chức làm việc trực tiếp với từng thành viên Ban Tổng Giám đốc (theo phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng Giám đốc) về những vấn đề xét thấy cần thiết để triển khai và thực hiện công việc đạt hiệu quả cao.

- Công tác tiếp thị: HĐQT trực tiếp chỉ đạo Tổng Giám đốc tập trung công tác tiếp thị để tìm kiếm việc làm, mở rộng thị trường.

- Trong thời gian qua HĐQT luôn chỉ đạo sát sao và quan tâm đến các chế độ, chính sách của người lao động, thanh toán tiền lương cho người lao động.

- HĐQT đã chỉ đạo sát sao Ban Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua. Kết quả đạt được như bảng nêu trên. Mặc dù chưa hoàn toàn đạt được kết quả theo kế hoạch nhưng đã phản ánh được sự cố gắng, nỗ lực vượt qua khó khăn của tập thể CBCNV của Công ty trong năm 2025.

- Tăng cường giám sát các khoản chi phí nhất là các khoản chi phí ở công trường nhằm để nâng cao hiệu quả SXKD, tăng sức cạnh tranh của công ty.

- Chỉ đạo sát sao công tác báo cáo thống kê định kỳ nhằm giúp HĐQT, Ban Tổng Giám đốc công ty nắm bắt được thông tin kịp thời.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định của Công ty phù hợp với Quy định của pháp luật hiện hành.

- Chỉ đạo Tổng giám đốc yêu cầu các đơn vị thi công và các phòng ban chức năng liên quan tổng hợp báo cáo tình hình thi công một số dự án lớn mà Công ty đang thi công báo cáo cụ thể chi tiết tình hình chi trả tiền lương làm cơ sở cho HĐQT phê duyệt quỹ lương và rút ra bài học kinh nghiệm.

- Chỉ đạo việc thực hiện Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2.4. Đánh giá việc thực hiện trách nhiệm của Hội đồng Quản trị.

1. Ưu điểm:

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, đội ngũ CBCNV và người lao động trong Công ty, luôn đoàn kết, tâm huyết, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, luôn hướng tới lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

- Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, quan hệ nhà đầu tư, chiến lược về nhân sự ... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị quy định tại Điều lệ Công ty.

- Hội đồng Quản trị duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị với sự tham gia của Ban Tổng Giám Đốc.

- Hội đồng Quản trị đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên, tăng cường vai trò tham mưu của các Cán bộ quản lý. Các Thành viên Hội đồng Quản trị cũng đã có

nhiều cố gắng hoàn thành chức trách của mình hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Công ty và Người lao động.

2. Một số mặt hạn chế của Hội đồng quản trị

- Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty còn hạn chế, nhất là công tác kiểm tra, giám sát chi phí ở các công trường.
- Triển khai thực hiện đề án tái cấu trúc còn chậm, chưa có kế hoạch cụ thể triển khai từng giai đoạn của đề án.
- Chưa nghiêm túc trong công tác tổng kết, đánh giá đúc rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, giám sát, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Đa số thành viên HĐQT kiêm nhiệm nên còn nặng về công tác điều hành SXKD. Dẫn đến chưa dành được nhiều thời gian thực hiện nhiệm vụ do HĐQT phân công.

2.5. Tiền lương và thù lao của HĐQT, thư ký năm 2025.

Đơn vị tính: đồng

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	ĐHĐCĐ năm 2025 phê duyệt		Số đã chi		Chi chú
			Lương	Thù lao	Lương	Thù lao	
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			120.000.000	241.446.278	-	
1	Nguyễn Bá Sứng	Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách	0	241.446.278		
2	Đình Viết Sơn	TV HĐQT – TGD	Kiểm nhiệm	42.000.000			
3	Hoàng Sĩ Nhân	TV HĐQT – P.TGD	Kiểm nhiệm	42.000.000			
4	Dương Thị Hải	KKT - Thư ký HĐQT	Kiểm nhiệm	36.000.000			
II	BAN KIỂM SOÁT			72.000.000	199.214.905	-	
1	Trần Thị Thu Hà	Trưởng BKS	Chuyên trách		199.214.905		
2	Phạm Xuân Trường	Thành viên		36.000.000			
3	Nguyễn Trúc Ly	Thành viên		36.000.000			
	Tổng cộng			192.000.000	440.661.183	-	

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SXKD ĐẦU TƯ NĂM 2026

I. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch kinh doanh 2026 phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, theo sát diễn biến của thị trường xây lắp và tập trung nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Tập trung tháo gỡ, xử lý và khắc phục những vướng mắc tồn tại, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty đã nêu ở mục 2 (Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2025)
- Tăng cường giám sát năng lực thực thi nhiệm vụ và năng lực giải trình của Ban điều hành và đội ngũ cán bộ chủ chốt Công ty trong triển khai thực hiện và hoàn thành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Giám sát chặt chẽ dòng tiền và các HĐKT nhận thầu và các dự toán thi công công trình để có những chỉ đạo kịp thời.
- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, đơn giá tiền lương và giám sát chặt chẽ chi phí tiền lương, nhất là chi phí tiền lương tại các công trường.
- Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các mặt hoạt động SXKD và Đầu tư của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Giám sát chặt chẽ quá trình điều hành hoạt động SXKD của Công ty theo kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua. Hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc, Ban điều hành tìm mọi biện pháp nâng cao năng suất lao động và giảm tối đa chi phí, mang lại hiệu quả cao.
- Chỉ đạo thực hiện quyết liệt Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua về việc xử lý tài sản của Công ty không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả nhằm sớm thu hồi vốn để trả nợ vay. Giám sát chặt chẽ dòng tiền của Công ty một cách hợp lý, hiệu quả.
- Kiện toàn bộ máy quản lý của Công ty, tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc với tiêu chí tinh gọn, hiệu quả. Chú trọng các công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có của Công ty.
- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh chương trình củng cố nội lực, tăng năng lực xây lắp, khẳng định lại uy tín, thương hiệu Công ty dựa trên yếu tố chất lượng, an toàn vệ sinh lao động, năng lực tổ chức thực hiện và công tác bảo hành sản phẩm, tạo đà phát triển Công ty những năm tiếp theo.
- Phát huy tinh thần và truyền thống tốt đẹp của LILAMA 45.1, phối hợp thường xuyên giữa Chính quyền và các Tổ chức chính trị, Đoàn thể. Tạo mọi điều kiện tốt nhất cho người lao động, thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Ban Lãnh đạo Công ty đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động.

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	146.735	75.000	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	(7.915)	(5.500)	
3	Nộp ngân sách	Tr.đồng	1.174	2.000	
4	Giá trị đầu tư	Tr.đồng	-	5.000	
5	Cổ tức	%	0	0	

2. Công tác đầu tư

2.1 Đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công

- Chưa đầu tư mua sắm mới.

2.2 Đầu tư xây dựng cơ bản

- Tiếp tục thực hiện tiếp các nội dung và công việc theo mục 3.8.2 Đầu tư xây dựng cơ bản của Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 nói trên.

+ Dự án khu nhà ở CBCNV Công ty cổ phần LILAMA 45.1

- Tiếp tục làm việc với UBND, các sở, ban ngành và Công ty CPĐT Nhơn Trạch để sớm hoàn tất nghĩa vụ tài chính và cấp sổ đỏ cho dự án.
- Hoàn thiện phần hạ tầng cơ sở, đảm bảo CBCNV có thể triển khai xây dựng nếu có nhu cầu.
- Đối với diện tích đất dùng để kinh doanh: Tiếp tục làm việc với đối tác để thanh toán tiền theo như tiến độ đã thỏa thuận.

+ Dự án nhà máy thủy điện Sardeung

- Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Lâm Đồng, UBND huyện Lâm Hà và các đơn vị có liên quan để thu hồi giá trị: 30,8 tỷ đồng.
- Dự kiến ký Hợp đồng Dịch vụ pháp lý để thực hiện việc thu hồi khoản tiền mà Công ty cổ phần LILAMA 45.1 đã bồi thường cho các hộ dân liên quan đến công trình nhà máy thủy điện SARDEUNG.

+ Dự án khu điều hành cũ (khu cây xăng)

- Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai xin phép để được thuê dài hạn làm xưởng chế tạo cơ khí.

+ Dự án Khu điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty (Khu văn phòng làm việc hiện tại của Công ty)

- Tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai xin phép gia hạn và được thuê dài hạn làm khu văn phòng kết hợp nhà ở CBCNV.

3. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và Đầu tư năm 2026.

a. Thuận lợi

- Nguồn công việc của một số dự án chuyển tiếp từ năm 2025 sang 2026;
- Dự kiến trong Quý I năm 2026 sẽ tiến hành ký kết các Hợp đồng thi công giá trị khoảng 34,3 tỷ đồng.

b. Khó khăn

- Nguồn công việc chuyển tiếp từ năm 2025 sang mới đạt một phần nhỏ trong kế hoạch doanh thu năm 2026.
- Tình hình tài chính của Công ty rất khó khăn nên Công ty thu hẹp sản xuất kinh doanh do vậy hình ảnh Công ty trong mắt khách hàng khó có thiện chí. Bên cạnh đó, Công ty mất khả năng thanh toán các khoản nợ vay, nợ thuế, nợ BHXH, nợ khách hàng... dẫn đến nguy cơ bị siết nợ, kiện ra tòa ...
- Ngân hàng vẫn chưa thiết lập lại quan hệ tín dụng cho những dự án mới nên rất khó khăn trong công tác đấu thầu và SXKD.
- Công ty còn treo chi phí dở dang rất lớn, đây là khoản lỗ tiềm ẩn, gây rất nhiều khó khăn cho công ty.

4. Các mục tiêu và giải pháp để hoàn thành kế hoạch năm 2026.

4.1. Mục tiêu và giải pháp về công tác quản trị :

a. Mục tiêu:

- Phát huy hiệu quả các quy chế, các văn bản nội bộ doanh nghiệp
- Cải tổ, sắp xếp lại bộ máy quản lý và các đơn vị trực thuộc trên nguyên tắc tinh gọn, hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

b. Giải pháp:

- Thường xuyên thực hiện việc rà soát, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống các quy chế, qui định quản lý nội bộ phù hợp với tình hình thực tế tại công ty và theo qui định của pháp luật hiện hành. Đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng, công bằng, nghiêm minh trong quản lý.
- Tăng cường công tác quản lý, quản trị nội bộ; tăng cường tinh thần trách nhiệm, linh hoạt thích ứng với từng giai đoạn phát triển của nền kinh tế
- Phân công, phân nhiệm công việc cụ thể, đảm bảo trách nhiệm gắn liền quyền hạn và quyền lợi.
- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng các cán bộ trẻ, trau dồi kỹ năng nắm bắt thị trường, chiến lược sản phẩm, chiến lược cạnh tranh, đầu tư, ...
- Tìm biện pháp thu hút nhà đầu tư mới có năng lực.
- Tập trung nhân lực để thực hiện đúng tiến độ các Hợp đồng đã ký.

4.2. Mục tiêu và giải pháp về công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm:

a. Mục tiêu

- Tham gia thực hiện các dự án lớn mà Tổng công ty trúng thầu.
- Duy trì các khách hàng truyền thống, mở rộng tiếp thị các lĩnh vực công việc khác, đa dạng hoá sản phẩm.

b. Giải pháp:

- Tập trung phát triển thị trường chủ lực của Công ty như: Lắp đặt kết cấu thép và thiết bị phi tiêu chuẩn, thiết bị phụ trợ cho các công trình đường dây tải điện, nhà máy nhiệt điện, thủy điện, điện gió, kho chứa gas, xăng dầu và các hệ thống dây chuyền công nghiệp khác như thực phẩm, hóa chất, sắt thép... Nghiên cứu, đầu tư, mở rộng một số lĩnh vực khác như: Chế tạo hàng xuất khẩu, liên doanh liên kết các công ty thuộc các lĩnh vực khác để có thể thực hiện trọn gói các công trình dự án vừa và nhỏ vv...
- Tăng cường, củng cố công tác tiếp thị để tìm kiếm việc làm.
- Sử dụng năng lực về kinh nghiệm và thương hiệu có sẵn để hợp tác liên danh với các công ty đối tác có tiềm lực mạnh khi tham gia các dự án thi công khi công ty không đủ năng lực.
- Tìm kiếm, lựa chọn và hợp tác với các đối tác chiến lược trong nước và quốc tế có tiềm năng để trở thành nhà cung cấp một số các sản phẩm cơ khí thường xuyên và liên tục theo các thỏa thuận hợp tác lâu dài.
- Tăng cường công tác quản lý nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất đảm bảo giá thành cạnh tranh nhằm tăng năng lực trong đấu thầu.
- Phát triển năng lực đấu thầu để có thể thắng thầu với tỷ suất lợi nhuận cao nhất có thể.

4.3. Mục tiêu và giải pháp về công tác tài chính:

a. Mục tiêu

- Giảm tỷ lệ nợ phải trả/vốn chủ sở hữu.
- Phối hợp với tổ chức tín dụng (BIDV TP.HCM) trong việc xử lý tài sản đảm bảo để trả nợ vay, giảm chi phí tài chính. Đề nghị ngân hàng thiết lập lại quan hệ tín dụng.
- Hạn chế tối đa nợ xấu.

b. Giải pháp:

- Kiến nghị Tổng công ty giảm lãi vay và khoanh nợ.
- Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ dòng tiền đúng mục đích và hiệu quả.
- Phối hợp với tổ chức tín dụng trong việc xử lý tài sản đảm bảo để trả nợ vay, giảm chi phí tài chính.
- Đẩy nhanh việc cơ cấu lại các tài sản, thanh lý một số tài sản không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả để bù đắp thiếu hụt tài chính.
- Nâng cao trình độ công tác kế toán, kiểm tra giám sát các khoản chi phí nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD.
- Tăng cường quản lý công tác giao khoán, dự toán, chào thầu để làm tiền đề cho sự phát triển bền vững của công ty trên cơ sở thực hiện nghiêm túc các qui chế, qui định của Công ty đã ban hành.
- Đẩy mạnh công tác thu hồi vốn, hạn chế nợ xấu.

4.4. Mục tiêu và giải pháp về công tác Nhân lực:

a. Mục tiêu:

- Xây dựng, bổ nhiệm các cán bộ chủ chốt có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt phù hợp với ngành nghề kinh doanh.
- Xây dựng đội ngũ công nhân lành nghề và các chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực.

b. Giải pháp:

- Thực hiện tốt công tác quản lý chi phí, xây dựng quỹ tiền lương và chi trả tiền lương hợp lý, quyết toán quỹ tiền lương theo qui định.
- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cán bộ, xây dựng kế hoạch đào tạo, sử dụng, bổ nhiệm, tạo mọi điều kiện cho họ phát huy hết mọi khả năng.
- Thực hiện tốt các chế độ đãi ngộ, thu hút và giữ chân người lao động, trọng dụng người có năng lực, tâm huyết, nhất là các cán bộ quản lý giỏi, lao động có trình độ chuyên môn tay nghề cao để đáp ứng các mục tiêu phát triển SXKD của Công ty.
- Linh hoạt trong quá trình tuyển dụng, hợp đồng lao động, trả lương, tuân thủ pháp luật, đảm bảo quyền lợi của công ty, đảm bảo sự khuyến khích động viên, khích lệ cho mọi CBCNV.

4.5. Mục tiêu và giải pháp về công tác thực hiện Đề án tái cấu trúc doanh nghiệp:

a. Mục tiêu:

- Tái cơ cấu tài chính, đặc biệt là tái cơ cấu nguồn vốn.
- Duy trì các khách hàng truyền thống, mở rộng tiếp thị các lĩnh vực công việc khác, đa dạng hoá sản phẩm, tăng doanh thu.
- Nghiên cứu xây dựng Đề án Chiến lược phát triển giai đoạn 2026-2030 của Công ty theo tình hình thực tế của Công ty, thị trường xây lắp và phù hợp với định hướng chung của Tổng công ty LILAMA -CTCP giai đoạn 2026-2030.

b. Giải pháp:

- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm để phục hồi SXKD
- Phân đầu hoàn thành kế hoạch SXKD đã đề ra và cố gắng tăng doanh thu các năm tiếp theo

- Đẩy mạnh công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn, thu hồi công nợ.
- Đẩy nhanh tốc độ luân chuyển hàng tồn kho, giảm nợ vay, chi phí lãi vay và các chi phí gián tiếp khác để có dòng tiền phục vụ SXKD.
- Đẩy nhanh việc cơ cấu lại các tài sản, thanh lý một số tài sản không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả để bù đắp thiếu hụt tài chính.
- Hợp tác kinh doanh để phát huy giá trị của tài sản (các khu đất công ty đang quản lý và sử dụng) tuân thủ các qui định của pháp luật hiện hành.
- Tăng cường công tác quản lý chi phí, quản lý chặt chẽ công tác giao khoán và quyết toán hợp đồng giao khoán kịp thời.
- Thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và cơ quan bảo hiểm xã hội.
- Tìm kiếm nhà đầu tư, động viên CBCNV tham gia mua cổ phần khi Tổng công ty tiến hành chào bán phần vốn của Tổng công ty tại Công ty.

PHẦN III KẾT LUẬN

Căn cứ Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Với tinh thần và trách nhiệm cao, vì quyền lợi của cổ đông, vì sự phát triển của LILAMA 45.1, HĐQT luôn nỗ lực phấn đấu để cố gắng thực hiện một số chỉ tiêu năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Mặc dù các chỉ tiêu, doanh thu, thu hồi vốn và lợi nhuận chưa hoàn toàn đạt được theo kế hoạch đặt ra nhưng kết quả đạt được là sự cố gắng, nỗ lực vượt qua khó khăn của tập thể CBCNV của Công ty trong năm 2025.

Trên đây là báo cáo về kết quả hoạt động SXKD năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026 của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1. Trong năm 2026, Hội đồng Quản trị cùng Ban Tổng Giám Đốc Công ty tiếp tục nỗ lực vượt qua mọi thách thức để giữ vững sự ổn định, cố gắng thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Bá Sừng

Tp.HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2026



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần LILAMA 45.1

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định trong điều lệ của Công ty Cổ phần Lilama 45.1.
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 45.1.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Lilama 45.1 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 với các nội dung như sau:

I. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

1. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

Trong năm 2025, cùng với việc kiểm tra, giám sát theo phạm vi của mình Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp nhằm thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, giám sát việc ban hành, thực thi các quy chế, quy định nội bộ Công ty.
- Giám sát về tính hợp lý, trung thực và mức độ cẩn trọng trong việc quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025.
- Thẩm tra tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính mỗi quý, 6 tháng và năm 2025 của Công ty.
- Đưa ra một số kiến nghị, phù hợp với công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty.
- Xây dựng kế hoạch công tác năm 2026 của Ban kiểm soát.

Bên cạnh đó để nắm bắt cụ thể, kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát đã tham dự một số cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị, có tham gia phát biểu ý kiến tại cuộc họp.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên BKS

Trong năm 2025 do tình hình tài chính của Công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn, các thành viên Ban kiểm soát làm việc kiêm nhiệm. Công ty chưa chi trả thù lao cho các thành viên, cụ thể:

TT	Họ và tên	Chức vụ	ĐHĐCĐ năm 2025 phê duyệt		Số đã chi		Chi chú
			Lương	Thù lao	Lương	Thù lao	
1	Trần Thị Thu Hà	Trưởng BKS	Chuyên trách		199.214.905		
2	Phạm Xuân Trường	Thành viên		36.000.000			
3	Nguyễn Trúc Ly	Thành viên		36.000.000			
	Tổng cộng			72.000.000	199.214.905		

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc.

1.1. Đối với Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2025, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành doanh nghiệp theo quy định tại Điều lệ công ty và các Nghị quyết đã ban hành. Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 phiên họp trực tiếp và 03 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến, đã ban hành 15 Nghị quyết định hướng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và 01 Quyết định.

- Hội đồng quản trị Công ty đã có sự cố gắng, tích cực trong việc chỉ đạo giám sát và hỗ trợ Ban Tổng Giám Đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt năm 2025. Trong năm 2025 công ty đã có bước tăng trưởng vượt trội về doanh thu đạt 203,8% so với kế hoạch đề ra.

- Năm qua, HĐQT đã chỉ đạo Ban giám đốc rà soát, sửa đổi, bổ sung 26 Quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty để phù hợp với Điều lệ Công ty và các Quy định hiện hành của nhà nước.

- Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ cuộc họp và làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

1.2. Đối với Ban Tổng giám đốc.

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và các quy định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty.

- Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo và trực tiếp giám sát liên tục các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bằng việc tổ chức các cuộc họp giao ban để nhận biết các vấn đề thuận lợi, khó khăn trong sản xuất kinh doanh từ đó đưa ra các giải pháp khắc phục kịp thời.

- Từng bước nâng cao uy tín, năng lực, thương hiệu của Công ty, ổn định việc làm và thu nhập, tuân thủ pháp luật về lao động, đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động;

- Tích cực xây dựng và tổ chức thực hiện phương án tái cơ cấu phù hợp với mô hình doanh nghiệp mới nhằm ổn định nguồn lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Đầu tư tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu quản trị, điều hành và phát triển Chuyển đổi số trong Doanh nghiệp.

1.3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty.

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các qui định của pháp luật, qui định của công ty nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

- Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp HĐQT thường kỳ, đột xuất có nội dung quan trọng; được cung cấp thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã phối hợp và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát hoạt động.

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về các vấn đề liên quan đến hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của HĐQT và Tổng giám đốc Công ty.

III. Kết quả giám sát, đánh giá hoạt động về tài chính của Công ty.

1. Tình hình hoạt động SXKD năm 2025:

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu	72.000	146.735	203,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	115,00	(7.915)	
3	Nộp ngân sách	5.000	1.174	23,48%
4	Đầu tư	5.000		0%

2. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2025.

- Mặc dù năm 2025 tình hình sản xuất kinh doanh của công ty có doanh thu vượt kế hoạch đề ra, lợi nhuận gộp đạt 5,23 tỷ đồng, tuy nhiên tổng lợi nhuận sau thuế âm 7,91 tỷ đồng nguyên nhân chủ yếu do Công ty vẫn phải gánh những khoản lãi vay không phục vụ hoạt động SXKD trong năm là 6,66 tỷ và khoản phạt chậm nộp BHXH 1,32 tỷ đồng.

- Đối với khoản nợ BHXH (44,5 tỷ đồng), trong đó nợ gốc 17,1 tỷ đồng và lãi chậm nộp là 27,4 tỷ đồng. Hiện còn rất nhiều trường hợp lao động nghỉ việc và đến tuổi nghỉ hưu chưa chốt được sổ gây tâm lý lo lắng cho người lao động dẫn đến không ổn định làm việc và sản xuất.

- Các tổ chức tín dụng đã xếp Công ty vào nhóm nợ xấu đặc biệt nên không cấp hạn mức tín dụng cũng như các nghiệp vụ tài trợ thương mại như: Phát hành bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh hoàn trả tiền tạm ứng trước, bảo lãnh bảo hành sản phẩm cho các dự án đang đấu thầu và các dự án đã ký Hợp đồng thi công. Do vậy, Công ty rất khó khăn trong việc chào giá, đấu thầu, phát triển thị trường, tìm kiếm việc làm.

- Vốn sở hữu của Công ty liên tục bị giảm trong nhiều năm liền nên tới thời điểm 31/12/2025 vốn sở hữu của Công ty âm 31,8 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do những

năm gần đây các Hợp đồng thi công của Công ty thi công từ những năm 2014 trở về trước tiến hành thanh quyết toán giá trị thực hiện, trong đó chi phí SXKD dở dang còn treo trên sổ sách rất lớn so với doanh thu còn lại hoặc đã hết doanh thu. Ngoài ra, một số công trình đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, đã thanh quyết toán hợp đồng và hết doanh thu nhưng vẫn còn treo chi phí SXKD dở dang rất lớn trên sổ sách kế toán, chưa được kết chuyển giá vốn xác định kết quả sản xuất kinh doanh.

3. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2025:

Theo ý kiến của Kiểm toán viên ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lilama 45.1 tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo.

Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
A	Tài sản	498.892.522.778
I	Tài sản ngắn hạn	409.906.316.704
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	6.559.617.149
2	Các khoản phải thu	163.808.515.808
3	Hàng tồn kho	239.514.183.747
4	Tàn sản khác	24.000.000
II	Tài sản dài hạn	88.986.206.074
1	Các khoản phải thu dài hạn	750.000.000
2	Tài sản cố định	4.998.847.618
	<i>Nguyên giá</i>	83.765.871.505
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	(78.767.023.887)
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	41.178.584.278
4	Tài sản dài hạn khác	42.058.774.178
B	Nguồn vốn	498.892.522.778
I	Nợ phải trả	530.705.935.835
1	Nợ ngắn hạn	530.184.044.735
2	Nợ dài hạn	521.891.100
II	Vốn chủ sở hữu	(31.813.413.057)
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	48.000.000.000
2	Quỹ ĐTPT, DPTC & Quỹ khác thuộc vốn CSH	2.943.149.648
3	Lợi nhuận chưa phân phối	(82.756.562.705)

3. Công tác đầu tư năm 2025:

3.1. Đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công: Năm 2025, không đầu tư mua sắm mới.

3.2. Đầu tư xây dựng cơ bản:

- Đến 31/12/2025, chi phí đầu tư XD CB dở dang của Công ty là 41.178 triệu đồng.

Cụ thể:

- Dự án Nhà máy kết cấu thép Tuy Hạ : 2.081 triệu đồng

- Dự án Nhà máy thủy điện Sardeung : 39.097 triệu đồng

+ Dự án nhà máy thủy điện Sardeung:

- Ngày 11/04/2016 UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 776/QĐ-UBND thu hồi đất thực hiện dự án. Ngày 04/05/2017 Công ty đã ký Hợp đồng số 03/2017/HĐ-LILAMA 45.1/TAN THANH về việc hoàn trả chi phí đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện SARDEUNG với số tiền là: 32 tỷ đồng cho phần đất (Khoảng 180 Ha) nằm trên huyện Lâm Hà. Diện tích còn lại khoảng 100 Ha Công ty sẽ làm việc tiếp với các đơn vị có liên quan để thu hồi vốn đã đầu tư trên diện tích này. Đến nay Công ty đã nhận số tiền là: 7,5 tỷ đồng.

- Hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng có chủ trương hoàn trả số tiền là: 30,8 tỷ đồng (Thông báo số 144/TB-UBND ngày 21/05/2018 của Tỉnh Lâm Đồng và Thông báo số 173/TB-UBND ngày 13/07/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng) bằng nguồn thu từ việc các hộ dân sẽ trả lại tiền bồi thường giải tỏa. Công ty đã làm việc với huyện Lâm Hà lập tổ thu hồi và đo vẽ để trả lại các hộ dân. Chi phí hoạt động của tổ được trích từ chi phí thu hồi.

- Ngày 25/3/2026 Lãnh đạo Công ty đã ký hợp đồng với Công ty Luật TNHH Luật Sư Riêng về Dịch vụ pháp lý để thực hiện việc thu hồi khoản tiền mà Công ty cổ phần LILAMA 45.1 đã bồi thường cho các hộ dân liên quan đến công trình nhà máy thủy điện SARDEUNG.

+ Dự án khu nhà ở CBCNV Công ty cổ phần LILAMA 45.1:

- Tổng giá trị đầu tư đã thực hiện: 43,8 tỷ đồng, số tiền CBCNV đã nộp là 27,4 tỷ đồng để xây dựng CSHT là 26,4 tỷ đồng và tiền sử dụng đất 1,0 tỷ đồng.

- Ngày 26/01/2022 đối tác hợp tác kinh doanh (Công ty CP Đầu tư & Phát triển nhà Nam Hưng) đã hỗ trợ Công ty thanh toán một phần trong tổng giá trị hợp tác kinh doanh để trả một phần nợ gốc vay Ngân hàng BIDV.HCM, đồng thời BIDV.HCM giải chấp bàn giao các hồ sơ, giấy tờ thế chấp liên quan đến dự án.

- Ngày 26/5/2025 UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Văn bản số 6426/UBND-KTN v/v giá đất để xác định nghĩa vụ tài chính dự án xây dựng nhà ở cho cán bộ, công nhân viên Lilama 45.1 tại huyện Nhơn Trạch. Theo đó, UBND tỉnh Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường lập thủ tục thuê đơn vị tư vấn định giá đất tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của Dự án tại thời điểm bàn giao đất thực tế theo 04 đợt giao đất quy định tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều 20 Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ theo ý kiến kết luận của Thanh tra Bộ Tài chính; trình thẩm định, phê duyệt giá đất cụ thể của Dự án theo quy định.

- Công ty đã và đang phối hợp làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai, các sở ngành và UBND xã Nhơn Trạch (đơn vị sau sát nhập) để hoàn tất các thủ tục pháp lý có liên quan đến Dự án, đồng thời phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh và các đơn vị có liên quan để sớm hoàn thành hồ sơ xác định giá đất cụ thể theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

+ Khu cây xăng

- Trong năm 2025, Công ty tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai xin phép được thuê dài hạn làm xưởng chế tạo cơ khí.

- Tổng giá trị di dời dự kiến là 3 tỷ, đã thực hiện: 2,2 tỷ đồng.

+ Khu điều hành

- Đang làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai xin phép gia hạn và được thuê dài hạn làm khu văn phòng kết hợp nhà ở cán bộ công nhân viên.

4. Nhận xét:

- Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực và phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT và Tổng giám đốc đã duy trì và ổn định công ty.

- Ngoài ra, Công ty vẫn còn một số tồn tại về mặt tài chính làm ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty vẫn chưa thể khắc phục, cụ thể:

+ Nợ phải thu lớn, trong đó có nhiều khoản nợ khó đòi. Công ty chưa cân đối được tài chính để thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu theo quy định.

+ Công ty đang còn khoản chi phí trả trước (chi phí chưa phân bổ) chưa được Công ty phân bổ vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ.

+ Nợ phải trả lớn, Công ty mất dần khả năng thanh toán ngắn hạn, nợ vay trong đó có nhiều khoản nợ đã quá hạn thanh toán. Các khoản nợ thuế, nợ BHXH.... gây ảnh hưởng lớn đến sự ổn định trong hoạt động chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Công ty đang tồn tại khoản mất cân đối giữa giá trị khối lượng dở dang và chi phí chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, tiềm ẩn mất cân đối về tài chính cho Công ty.

IV. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính phù hợp với tình hình thực tế, trong đó Công ty tiếp tục xây dựng đội ngũ công nhân kỹ thuật, có tay nghề, kinh nghiệm và nâng cao năng lực quản lý công ty để giữ vững thị trường sản phẩm dịch vụ, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ theo yêu cầu của chủ đầu tư, tạo uy tín, đảm bảo chất lượng tiến độ làm cơ sở cho công tác đấu thầu cho các năm tiếp theo.

- Tăng cường các mối quan hệ truyền thống và tìm kiếm đối tác mới, tiếp tục mở rộng thị trường ra các địa bàn lân cận tìm kiếm công trình để tham gia thi công nâng cao năng lực kỹ thuật, năng lực thi công và đấu thầu nhiều dự án đảm bảo đạt chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Nâng cao hiệu quả quản trị hàng tồn kho: Quản lý định mức mua sắm vật tư, hàng hóa ...để đảm bảo hàng tồn kho ở mức hợp lý, tránh hư hỏng, mất phẩm chất.

- Rà soát, đánh giá và thu hồi các khoản nợ khó đòi, không để phát sinh thêm nợ xấu.

- Thường xuyên rà soát chi phí SXKD, giảm thiểu tối đa chi phí không cần thiết thực hiện công tác khoán và theo dõi khoán phù hợp nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận từng bước tích lũy nguồn tài chính, khắc phục dần những tồn tại về tài chính.

- Cân đối tài chính để thực hiện nộp các khoản nợ thuế cho Ngân sách Nhà nước nộp BHXH, tránh nợ đọng và lãi phát sinh do chậm nộp.

- Đến thời điểm 31/12/2025, Công ty vẫn đang còn một số tồn tại về tài chính như đã nêu ở trên tiềm ẩn nguy cơ mất cân đối tài chính. Đề nghị Công ty xây dựng giải pháp và kế hoạch thích hợp để sớm khắc phục.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2026 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

1. Nhiệm vụ chung.

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để giám sát HĐQT, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Trong năm 2026 Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tiến hành kiểm soát định kỳ.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

- Rà soát, thẩm định báo cáo tài chính định kỳ từng quý, 06 tháng và năm của Công ty.
- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính.
- Đánh giá tính tuân thủ các văn bản, Nghị quyết của Đại hội cổ đông.
- Xem xét các vấn đề liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, theo yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông, (nếu có).

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1
BAN KIỂM SOÁT



Trần Thị Thu Hà

Số: 01/2026/TTr-HĐQT

Tp.HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2026.

Dự thảo



TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán”

Kính trình: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 45.1

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 30 tháng 08 năm 2024;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Căn cứ Nghị quyết số 08/2026/NQ-HĐQT ngày 30/03/2026 của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán (Báo cáo được đính kèm).

1. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Số 31/12/2025	Số 01/01/2025
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	409.906.316.704	407.345.248.215
1- Tiền và các khoản tương đương tiền	6.559.617.149	1.674.248.962
2- Các khoản phải thu ngắn hạn	163.808.515.808	166.282.027.264
3- Hàng tồn kho	239.514.183.747	239.364.971.989
4- Tài sản ngắn hạn khác	24.000.000	24.000.000
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	88.986.206.074	90.167.401.994
1- Tài sản cố định	4.998.847.618	6.125.786.538
2- Tài sản dài hạn khác	83.987.358.456	84.041.615.456
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	498.892.522.778	497.512.650.209

Chỉ tiêu	Số 31/12/2025	Số 01/01/2025
A- NỢ PHẢI TRẢ	530.705.935.835	521.410.500.616
1- Nợ ngắn hạn	530.184.044.735	520.888.609.516
2- Nợ dài hạn	521.891.100	521.891.100
B- NGUỒN VỐN	(31.813.413.057)	(23.897.850.407)
1- Vốn chủ sở hữu	(31.813.413.057)	(23.897.850.407)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	498.892.522.778	497.512.650.209

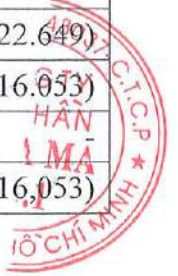
2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024
1	Doanh thu bán hàng	146.735.592.814	34.820.859.030
2	Giá vốn hàng bán	141.505.369.159	47.173.271.808
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng (3 = 1 - 2)	5.230.223.655	(12.352.412.778)
4	Doanh thu hoạt động tài chính	5.613.521	703.081
5	Chi phí tài chính	6.655.296.392	8.941.154.552
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.172.379.003	4.458.629.155
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (7 = 3 + 4 - 5 - 6)	(6.591.838.219)	(25.751.493.404)
8	Thu nhập khác	-	1.209.593.777
9	Chi phí khác	1.323.724.431	1.739.516.426
10	Lợi nhuận khác (10 = 8 - 9)	(1.323.724.431)	(529.922.649)
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (11 = 7 + 10)	(7.915.562.650)	(26.281.416.053)
12	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	-	-
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN (13 = 11 - 12)	(7.915.562.650)	(26.281.416.053)

Trân trọng kính trình!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Bá Sùng



Số: 02/2026/TTr-HĐQT

Tp.HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2026.



TỜ TRÌNH

Về việc: Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2025”

Kính trình: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 45.1

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 30 tháng 08 năm 2024;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Căn cứ Nghị quyết số 08/2026/NQ-HĐQT ngày 30/03/2026 của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền (đồng)
I.	Lỗ lũy kế chuyển sang năm 2025		(74.841.000.055)
II.	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025		-
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2025		(7.915.562.650)
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025		-
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025	$(II.3) = (II.1) - (II.2)$	(7.915.562.650)
4	Lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ cuối kỳ (chưa được phân phối)		-
5	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 còn lại dùng để phân phối	$(II.5) = (II.3) - (II.4)$	(7.915.562.650)
III.	Phân phối lợi nhuận năm 2025 cho các Quỹ		-
IV.	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối các Quỹ	$(IV) = (1) + (II.3) - (III)$	(82.756.562.705)
V.	Chia cổ tức		
IV.	Lỗ lũy kế chuyển sang năm 2026	$(VI) = (IV) - (V)$	(82.756.562.705)

Trân trọng kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
Nguyễn Bá Sứng

Số: 03/2026/TTr-HĐQT

Tp.HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2026

Dự thảo



TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2025
và phương án thù lao năm 2026”

Kính trình: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 45.1

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 30 tháng 08 năm 2024;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 08/2026/NQ-HĐQT ngày 30/03/2026 của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua thù lao HĐQT, BKS và thư ký năm 2025; phương án thù lao HĐQT, BKS và thư ký năm 2026 như sau:

I. Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký năm 2025.

Theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thì các thành viên HĐQT, BKS và thư ký được nhận thù lao năm 2025 như sau:

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được trả lương theo quy chế trả lương của công ty.
- Thành viên HĐQT làm việc kiêm nhiệm: Ngoài tiền lương được trả theo quy chế trả lương của công ty còn được trả thù lao 3.500.000 đồng / tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT làm việc kiêm nhiệm: Ngoài tiền lương được trả theo quy chế trả lương của công ty còn được trả thù lao 3.000.000 đồng / tháng.

Trong năm 2025 do tình hình tài chính của Công ty gặp nhiều khó khăn, các thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát làm việc kiêm nhiệm, vậy nên Công ty chưa chi trả thù lao cho các thành viên, cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	ĐHĐCĐ năm 2025 phê duyệt		Số đã chi		Chi chú
			Lương	Thù lao	Lương	Thù lao	
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			120.000.000	241.446.278		
1	Nguyễn Bá Sứng	Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách	0	241.446.278		
2	Đinh Viết Sơn	TV HĐQT – TGD	Kiểm nhiệm	42.000.000			
3	Hoàng Sĩ Nhân	TV HĐQT – P.TGD	Kiểm nhiệm	42.000.000			
4	Dương Thị Hải	KKT - Thư ký HĐQT	Kiểm nhiệm	36.000.000			

II	BAN KIỂM SOÁT			72.000.000	199.214.905	-	
1	Trần Thị Thu Hà	Trưởng BKS	Chuyên trách		199.214.905		
2	Phạm Xuân Trường	Thành viên		36.000.000			
3	Nguyễn Trúc Ly	Thành viên		36.000.000			
	Tổng cộng			192.000.000	440.661.183	-	

II. Dự kiến thù lao HĐQT, BKS và thư ký năm 2026.

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được trả lương theo quy chế trả lương của công ty.
- Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và thư ký HĐQT làm việc kiêm nhiệm: Ngoài tiền lương được trả theo quy chế trả lương của công ty còn được trả thù lao như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Số tiền thù lao/tháng	Số tháng	Thù lao năm 2026 (đồng)
I	Hội đồng quản trị				120.000.000
1	Chủ tịch HĐQT – chuyên trách	01		12	
2	Thành viên HĐQT – kiêm nhiệm	02	3.500.000	12	84.000.000
3	Thư ký HĐQT – kiêm nhiệm	01	3.000.000	12	36.000.000
II	Ban kiểm soát				72.000.000
1	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	01	0	12	
2	Thành viên BKS kiêm nhiệm	02	3.000.000	12	72.000.000
	Tổng cộng				192.000.000

Trân trọng kính trình!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Bá Sùng

Số: 04/2026/TTr-HĐQT

Tp.HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2026.



TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026”

Kính trình: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 45.1**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 30 tháng 08 năm 2024;
- Căn cứ Nghị quyết số 08/2026/NQ-HĐQT ngày 30/03/2026 của Hội đồng quản trị.

Nhằm đảm bảo tốt cho công tác đánh giá, phân tích hoạt động tài chính của Công ty cổ phần LILAMA 45.1 theo những quy định hiện hành, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán nằm trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 do ủy ban chứng khoán nhà nước công bố, cụ thể như sau:

1. Danh sách các đơn vị kiểm toán đề xuất
 - Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC)
 - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C)
 - Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 45.1 quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Trân trọng kính trình!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Thị Thu Hà